

ĐỀ CƯƠNG KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 LỚP 10 (2023-2024)

A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Khái niệm nào sau đây là đúng?

- A. Lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ.
- B. Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi dân tộc.
- C. Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi quốc gia.
- D. Lịch sử là quá trình tiến hóa của con người.

Câu 2: Lịch sử được hiểu theo những nghĩa nào sau đây?

- A. Tái hiện lịch sử và học tập lịch sử.
- B. Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử.
- C. Nhận thức lịch sử và hiểu biết lịch sử.
- D. Hiện thực lịch sử và tái hiện lịch sử.

Câu 3: Khôi phục các sự kiện lịch sử diễn ra trong quá khứ là chức năng nào của Sử học?

- A. Khoa học.
- B. Tái hiện.
- C. Nhận biết.
- D. Phục dựng.

Câu 4: Lịch sử cung cấp cho con người những thông tin hữu ích nào sau đây?

- A. Quá khứ của chính con người và xã hội loài người.
- B. Quá trình phát triển và tiến bộ của xã hội loài người.
- C. Quá trình tiến hóa của con người trong lịch sử.
- D. Quá trình lao động sản xuất và tiến hóa xã hội.

Câu 5: Học tập và nghiên cứu lịch sử đưa đến cơ hội nào cho con người?

- A. Trở thành nhà nghiên cứu.
- B. Cơ hội về nghề nghiệp mới.
- C. Cơ hội về tương lai mới.
- D. Điều chỉnh được nghề nghiệp.

Câu 6: Vai trò của nhà nước trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản hiện nay là gì?

- A. Cung cấp vốn và nhân lực.
- B. Quản lý các di sản văn hóa.
- C. Là chủ thể, đóng vai trò then chốt.
- D. Trực tiếp tham gia bảo vệ và bảo tồn.

Câu 7: Hiện nay, để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các trường học cần phải có trách nhiệm như thế nào?

- A. Trực tiếp tham gia bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.
- B. Cung cấp nguồn lực để bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.
- C. Đào tạo, nâng cao nhận thức của người học về giá trị di sản văn hóa.
- D. Chấp hành tốt những quy định của nhà nước về giá trị di sản văn hóa.

Câu 8: Những nền văn minh nào ở phương Đông vào thời cổ đại vẫn tiếp tục phát triển thời kỳ trung đại?

- A. Văn minh May-a và văn minh In-ca.
- B. Văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa.
- C. Văn minh Hy Lạp và văn minh La Mã.
- D. Văn minh A-dơ-têch và văn minh In-ca.

Câu 9: Đây là khái niệm văn minh của loài người?

- A. Là sự tiến bộ về vật chất và tinh thần.
- B. Là sự phát triển rất cao về giáo dục và văn hóa.
- C. Là sự đi đầu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ.
- D. Là sự chuyển hóa thành công từ vượn thành người.

Câu 10: Tôn giáo nào ra đời ở Ấn Độ vào thế kỉ I TCN và trở thành một trong những tôn giáo trên thế giới?

- A. Nho giáo.
- B. Bà La Môn giáo.
- C. Hin-đu giáo.
- D. Phật giáo.

Câu 11: Đây là một trong bốn phát minh lớn của người Trung Hoa vào thời cổ-trung đại và thế giới vẫn còn tiếp tục sử dụng đến ngày nay?

- A. Phát minh ra la bàn.
- B. Chế tạo bê tông.
- C. Nêu ra thuyết nguyên tử.
- D. Giải về giải phẫu người.

Câu 12: Đền Pác-tê-nông, đền thờ thần Dớt, đấu trường Cô-li-dê... là những thành tựu của người Hy Lạp-La Mã cổ đại trên lĩnh vực

- A. kiến trúc.
- B. điêu khắc.
- C. hội họa.
- D. xây dựng.

Câu 13: Giai cấp tư sản khởi xướng phong trào Văn hóa Phục hưng với mục đích quan trọng nhất là gì?

- A. Khôi phục tinh hoa văn hóa của Hi Lạp-La Mã cổ đại.
- B. Chống lại tư tưởng, văn hóa lạc hậu của Giáo hội Kitô và phong kiến.
- C. Đề cao giá trị con người, quyền tự do cá nhân và tri thức khoa học.
- D. Xây dựng nền văn hóa mới, phù hợp của giai cấp tư sản.

Câu 14: Vì sao phong trào Văn hóa Phục hưng được đánh giá là một “Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại”?

- A. Là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên giai cấp tư sản chống thế lực phong kiến suy tàn.
- B. Mở ra những vùng đất mới, con đường mới và những dân tộc mới.
- C. Thị trường thế giới được mở rộng, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.
- D. Thúc đẩy quá trình khủng hoảng, tan rã của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

Câu 15: “Di sản văn hoá là hệ thống các giá trị vật chất và tinh thần do một cộng đồng người sáng tạo và tích lũy trong một quá trình lịch sử lâu dài và được lưu truyền từ thế hệ trước cho thế hệ sau”. Như vậy, di sản văn hoá không bao gồm loại nào sau đây?

- A. Những sản phẩm được tạo ra trong hiện tại.
- B. Di sản văn hoá vật thể.
- C. Di sản văn hoá phi vật thể.
- D. Di sản thiên nhiên hoặc di sản hỗn hợp.

Câu 16: Sử học có mối quan hệ như thế nào với di sản văn hóa?

- A. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản.
- B. Bảo tồn và khôi phục các di sản.
- C. Bảo vệ và lưu giữ các di sản.
- D. Khôi phục các di sản.

Câu 17: Về văn học, người Hy Lạp thời cổ đại đã sáng tạo ra những tác phẩm nổi tiếng nào?

- A. Bộ sử thi I-li-át.
- B. Bộ sử thi Ô-đi-xê.
- C. Các vở kịch của tác giả E-sin.
- D. Sử thi I-li-át và Ô-đi-xê.

Câu 18: Công trình kiến trúc thể hiện sự mềm mại, tinh tế ở các quốc gia cổ đại phương Tây?

- A. Đền Pác-tê-nông.
- B. Vườn treo Babilon.
- C. Kim tự tháp.
- D. Vạn lý trường thành.

Câu 19: Công trình kiến trúc thể hiện sự uy nghi, đồ sộ ở các quốc gia cổ đại phương Tây?

- A. Đền Ăngco.
- B. Đấu trường ở Rôma.
- C. Kim tự tháp.
- D. Vạn lý trường thành.

Câu 20: Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

- A. quá trình phát triển của loài người.
- B. những hoạt động của loài người.
- C. quá trình tiến hóa của loài người.
- D. toàn bộ quá khứ của loài người.

Câu 21: Sử học có chức năng nào sau đây?

- A. Khoa học và nghiên cứu.
- B. Khoa học và xã hội.
- C. Khoa học và giáo dục.
- D. Khoa học và nhân văn.

Câu 22: Quá trình nào sau đây là xử lý thông tin sử liệu?

- A. Phân loại, đánh giá, thẩm định, so sánh.
- B. Phân tích, đánh giá, nhận xét, so sánh.
- C. Sưu tầm, tìm kiếm, phân loại, đánh giá.
- D. Tìm kiếm, thẩm định, so sánh, nhận xét.

Câu 23: Điểm giống nhau cơ bản của di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể là

- A. sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.
- B. sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.
- C. sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.
- D. gắn với cộng đồng hoặc cá nhân có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

Câu 24: Căn cứ vào yếu tố nào để đề ra chính sách, biện pháp phù hợp trong việc bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị của di sản?

- A. Yếu tố địa lý.
- B. Yếu tố tự nhiên.
- C. Phân loại di sản.
- D. Giá trị di sản.

Câu 25: Hiện nay, giải pháp cấp bách hàng đầu trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là gì?

- A. Tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo tồn di sản.
- B. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất hiện đại.
- C. Tăng cường các biện pháp bảo vệ di sản.
- D. Xử lý nghiêm về vi phạm các giá trị di sản.

Câu 26: Đầu **không** phải là thành tựu về toán học của người Trung Hoa thời cổ-trung đại đạt được?

- A. Phát minh ra bàn tính.
- B. Sử dụng hệ số đếm thập phân.
- C. Tính được số Pi tới 7 chữ số.
- D. Đã sử dụng phép tính cộng và trừ.

Câu 27: Đầu là những thể loại tạo nguồn cảm hứng và phong phú cho nền văn học cổ đại Hy Lạp–La Mã?

- A. Thần thoại, thơ, văn xuôi, kịch.
- B. Kí sự, thần thoại, truyện cười.
- C. Văn học dân gian, truyện ngắn.
- D. Tiểu thuyết, thơ ca, kịch.

Câu 28: Phong trào Văn hóa Phục hưng có tác dụng đích thực gì đối với châu Âu thời hậu kỳ Trung đại?

- A. Cổ vũ và mở đường cho văn minh Tây Âu phát triển cao hơn sau này.
- B. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa phương Tây phát triển cao hơn sau này.
- C. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa I-ta-li-a phát triển mạnh mẽ.
- D. Cổ vũ và mở đường cho văn hóa Đức phát triển cao hơn.

Câu 29: Ý nào **không** đúng về vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di sản văn hoá, di sản thiên nhiên?

- A. Là cách duy nhất để quảng bá hình ảnh, thương hiệu quốc gia đối với du khách quốc tế.
- B. Góp phần khắc phục những tác động tiêu cực của tự nhiên và con người đối với di sản vật thể và di sản thiên nhiên.
- C. Góp phần tái tạo, gìn giữ và lưu truyền di sản văn hoá phi vật thể cho thế hệ sau.
- D. Góp phần làm tăng giá trị khoa học, bảo vệ đa dạng sinh học vì sự phát triển bền vững của di sản thiên nhiên.

Câu 30: Thành tựu nào dưới đây không thuộc “ Tứ đại phát minh” về kĩ thuật của người Trung Quốc thời kì cổ-trung đại?

- A. Kĩ thuật làm giấy.
- B. Kĩ thuật làm lịch.
- C. Thuốc súng.
- D. La bàn.

Câu 31: Trong thời Phục hưng đã xuất hiện rất nhiều nhà văn hóa, khoa học thiên tài mà người ta gọi là

- A. “Những không người thông minh”.
- B. “Những người khổng lồ”.
- C. “Những người thông thái”.
- D. “Những người máy móc”.

- Câu 32:** Ý nào dưới đây không phải là đối tượng nghiên cứu của Sử học?
- Những hiện tượng tự nhiên đã xảy ra trong quá khứ.
 - Quá khứ của một cá nhân hoặc một nhóm, một cộng đồng người.
 - Quá khứ của một quốc gia, khu vực trên thế giới.
 - Quá khứ của toàn thể nhân loại.
- Câu 33:** Trong bảo tồn và phát huy giá trị của di sản, yêu cầu quan trọng nhất đặt ra là gì?
- Phải phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội.
 - Phải đảm bảo giá trị thẩm mỹ của di sản.
 - Phải đảm bảo giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, vì sự phát triển bền vững.
 - Đáp ứng yêu cầu quảng bá hình ảnh về đất nước con người Việt Nam.
- Câu 34:** Trong bảo tồn giá trị của di sản, Sử học đóng vai trò như thế nào?
- Thành tựu nghiên cứu của Sử học về di sản sẽ cung cấp cơ sở khoa học cho việc bảo tồn.
 - Giúp cho việc bảo tồn di sản đạt hiệu quả cao, ít tốn kém.
 - Việc bảo tồn di sản sẽ đáp ứng nhu cầu của cuộc sống hiện tại.
 - Đáp ứng thị hiếu của khách du lịch, nâng cao hiệu quả khai thác của di sản.
- Câu 35:** Nhận thức lịch sử **không** phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?
- Nhu cầu và năng lực của người tìm hiểu.
 - Điều kiện và phương pháp để tìm hiểu.
 - Mức độ phong phú của thông tin sử liệu.
 - Nội dung và phương pháp nghiên cứu.
- Câu 36:** So với hiện thực lịch sử, nhận thức lịch sử có đặc điểm gì?
- Nhận thức lịch sử không thể tái hiện đầy đủ hiện thực lịch sử.
 - Nhận thức lịch sử luôn phản ánh đúng hiện thực lịch sử.
 - Nhận thức lịch sử thường lạc hậu hơn hiện thực lịch sử.
 - Nhận thức lịch sử độc lập, khách quan với hiện thực lịch sử.
- Câu 37:** Yếu tố nào là nguyên tắc quan trọng nhất của Sử học?
- Chủ quan.
 - Trung thực.
 - Khách quan.
 - Khoa học.
- Câu 38:** Nội dung nào phản ánh **không** đúng khi nói đến sự cần thiết của việc học tập và khám phá lịch sử hiện nay?
- Học tập lịch sử chỉ diễn ra khi còn ngồi trên ghế nhà trường.
 - Học tập lịch sử diễn ra mọi lúc, mọi nơi trong cuộc sống.
 - Học tập lịch sử thông qua tham quan di tích, bảo tàng lịch sử.
 - Học tập lịch sử thông qua phim ảnh, âm nhạc, truyện kể.
- Câu 39:** Hiểu biết sâu sắc về lịch sử và văn hóa dân tộc Việt Nam, của các nước trong khu vực và thế giới sẽ tạo ra cơ hội nào sau đây?
- Định hướng nghề nghiệp.
 - Hiểu biết về tương lai.
 - Hợp tác về kinh tế.
 - Hội nhập thành công.
- Câu 40:** Bước thứ 4 trong quy trình thu thập, xử lý thông tin và sử liệu là gì?
- Lập thư mục, danh mục các nguồn sử liệu.
 - Sưu tầm sử liệu.
 - Chọn lọc, phân loại sử liệu.
 - Xác minh đánh giá nguồn gốc sử liệu.
- Câu 41:** Trong bảo tồn và phát huy giá trị của di sản, yêu cầu quan trọng nhất đặt ra là gì?
- Phải đảm bảo giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học vì sự phát triển bền vững.
 - Phải phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế- xã hội.
 - Phải đảm bảo giá trị thẩm mỹ của di sản.
 - Đáp ứng yêu cầu quảng bá hình ảnh về đất nước và con người Việt Nam.
- Câu 42:** Đối với sự phát triển du lịch, lịch sử và văn hóa đóng vai trò
- là nguồn di sản, tài nguyên quý giá để phát triển ngành du lịch.
 - là nhân tố nhỏ góp phần phát triển du lịch.
 - là bộ phận để phát triển du lịch.
 - là đôi cánh góp phần phát triển du lịch.
- Câu 43:** Tây Nguyên tự hào với di sản phi vật thể nào đã được UNESCO công nhận vào ngày 25 tháng 11 năm 2005?
- Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên.
 - Không gian văn hóa sử thi Tây Nguyên.
 - Không gian văn hóa người Cơ-ho Tây Nguyên.
 - Không gian văn hóa núi Langbiang Tây Nguyên.
- Câu 44:** Chữ viết đầu tiên của cư dân Ấn độ cổ đại là chữ
- Sankrit.
 - Hán cổ.
 - Bra-mi.
 - La tinh.
- Câu 45:** Một trong những thành tựu tiêu biểu của cư dân cổ đại Ai Cập, được công nhận là kì quan của thế giới?
- Vườn treo Babilon.
 - Vạn lý trường thành.
 - Đầu trường Rô-ma.
 - Kim tự tháp Kê-ốp.
- Câu 46:** Ai là người đặt nền móng cho nền Sử học ở Trung Hoa?
- Tư Mã Thiên.
 - Tần Thủy Hoàng.
 - Đường Huyền Trang.
 - Tào Tuyết Cần.
- Câu 47:** Phong trào Văn hóa Phục hưng mang nội dung gì?
- phê phán xã hội phong kiến đề cao khoa học tự nhiên.

- B. phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao giá trị con người và khoa học tự nhiên.
 C. đề cao giá trị con người và khoa học tự nhiên.
 D. phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao giá trị con người.
- Câu 48:** Đề Sử học thực sự trở thành một khoa học phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây?
 A. Chủ quan và khoa học. B. Chủ quan và trung thực.
 C. Khách quan và khoa học. D. Khách quan và trung thực.
- Câu 49:** Bước đầu tiên trong quy trình thu thập, xử lý thông tin và sử liệu là
 A. lập danh mục và thư mục các nguồn sử liệu cần thu thập.
 B. sưu tầm, đọc và ghi chép thông tin sử liệu.
 C. chọn lọc, phân loại sử liệu.
 D. xác minh đánh giá nguồn gốc sử liệu.
- Câu 50:** Chữ viết của cư dân Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng tới chữ viết của quốc gia nào sau đây?
 A. Việt Nam. B. Trung Quốc. C. Hàn Quốc. D. Thái Lan.
- Câu 51:** Đây là nhà toán học của Trung Hoa đã tính được số Pi bằng 3,14?
 A. Tổ Xung Can. B. Tổ Xung Chi.
 C. Tổ Xung Pháp. D. Tổ Đường Môn.
- Câu 52:** Đề Sử học thực sự trở thành một khoa học phải đảm bảo nguyên tắc nào sau đây?
 A. Chủ quan và khoa học. B. Chủ quan và trung thực.
 C. Khách quan và khoa học. D. Khách quan và trung thực.
- Câu 53:** Nền văn minh Ai Cập, ra đời ở châu Phi, trên lưu vực
 A. sông Ô-phơ-grat. B. sông Hoàng Hà.
 C. sông Hằng. D. sông Nin.
- Câu 54:** Loại hình kiến trúc tiêu biểu nhất của người Ai Cập cổ đại là
 A. các kim tự tháp. B. Vạn lý trường thành.
 C. tháp Thạt Luổng. D. đấu trường Rô-ma.
- Câu 55:** Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số La Mã (I, II, III,...) là thành tựu của cư dân cổ
 A. Lưỡng Hà. B. Ấn Độ. C. Trung Quốc. D. Hy Lạp – La Mã.
- Câu 56:** Di tích chùa Thiên Mụ là di sản văn hóa nào dưới đây?
 A. Di sản văn hóa vật thể. B. Di sản văn hóa phi vật thể.
 C. Di sản ẩm thực. D. Di sản thiên nhiên.
- Câu 57:** Tôn giáo nào không khởi nguồn từ Ấn Độ?
 A. Hồi giáo. B. Hin-đu giáo. C. Bà-la-môn giáo. D. Phật giáo.
- Câu 58:** Nói đến nền văn minh cổ đại phương Tây là nói đến nền văn minh của
 A. Ai Cập. B. Ấn Độ. C. Trung Quốc. D. Hy Lạp-La Mã.
- Câu 59:** Hệ thống chữ viết cổ nhất của người Ai Cập được gọi là
 A. chữ cái Rô-ma. B. chữ tượng thanh. C. chữ tượng ý. D. chữ tượng hình.
- Câu 60:** Vai trò của công dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản hiện nay là gì?
 A. Cung cấp vốn và nhân lực. B. Quản lý các di sản văn hóa.
 C. Là chủ thể, đóng vai trò then chốt. D. Trực tiếp tham gia bảo vệ và bảo tồn.
- Câu 61:** Người Ai Cập viết chữ trên nguyên liệu gì?
 A. Thê tre. B. Đất sét. C. Giấy Pa-pi-rút. D. Lụa.
- Câu 62:** Hình thức học tập nào dưới đây **không** phù hợp với môn lịch sử?
 A. Xem phim tài liệu lịch sử. B. Học trên lớp.
 C. Tham quan, điền dã. D. Học trong phòng thí nghiệm.
- Câu 63:** Loại chữ cổ nhất của người Trung Quốc là
 A. chữ tượng hình viết trên giấy Pa-pi-rút. B. chữ Hán.
 C. chữ Giáp cốt, Kim văn. D. chữ Kha-rốt-ti.
- Câu 64:** Ý nào dưới đây **không** phản ánh đúng lý do cần phải học tập lịch sử suốt đời?
 A. Lịch sử là môn khó học cần phải học tập suốt đời để hiểu lịch sử.
 B. Học tập khám phá lịch sử giúp đưa lại những cơ hội nghề nghiệp thú vị.
 C. Nhiều sự kiện, quá trình lịch sử vẫn chứa đựng những điều bí ẩn cần tiếp tục khám phá tìm tòi.
 D. Tri thức kinh nghiệm của quá khứ rất cần thiết cho cuộc sống hiện tại và tương lai.
- Câu 65:** Hiện thực lịch sử là gì?
 A. Là tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ.
 B. Là những gì đã diễn ra trong quá khứ mà con người nhận thức được.
 C. Là khoa học tìm hiểu về quá khứ.
 D. Là tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ của loài người.

- Câu 66:** Nội dung của phong trào Văn hóa Phục hưng là
- phê phán Giáo hội, đề cao khoa học tự nhiên.
 - đòi cải tạo xã hội phong kiến, phê phán Giáo hội.
 - phê phán xã hội tư sản và Giáo hội, đề cao con người và khoa học tự nhiên.
 - phê phán xã hội phong kiến, đề cao giá trị con người.
- Câu 67:** Hát Xoan là di sản văn hóa nào dưới đây?
- Di sản thiên nhiên.
 - Di sản văn hóa phi vật thể.
 - Di sản âm thực.
 - Di sản văn hóa vật thể.
- Câu 68:** Tiêu biểu nhất cho nền văn học Trung Hoa thời cổ-trung đại là loại hình nào?
- Văn học viết, thần thoại.
 - Thơ Đường, tiểu thuyết.
 - Thơ ca, truyện ngụ ngôn.
 - Truyện thuyết, truyện ngắn.
- Câu 69:** Đây là khái niệm văn minh của loài người?
- Là sự chuyển hóa thành công từ vượn thành người.
 - Là sự đi đầu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ.
 - Là sự tiến bộ về vật chất và tinh thần.
 - Là sự phát triển rất cao về giáo dục và văn hóa.
- Câu 70:** Khái niệm nào là đúng về Sử học?
- Sử học là khoa học nghiên cứu về quá khứ của con người.
 - Sử học là khoa học nghiên cứu về tiến hóa của con người.
 - Sử học là khoa học nghiên cứu về văn hóa của con người.
 - Sử học là khoa học nghiên cứu về hoạt động của con người.
- Câu 71:** 10 chữ số mà ngày nay chúng ta đang sử dụng là thành tựu của nền văn minh nào?
- Hy Lạp.
 - Ai Cập.
 - Ấn Độ.
 - Trung Hoa.
- Câu 72:** Nhận thức lịch sử là gì?
- Là những công trình nghiên cứu lịch sử.
 - Là những hiểu biết của con người về quá khứ, được tái hiện-trình bày theo những cách khác nhau.
 - Là những mô tả của con người về quá khứ.
 - Là những lễ hội lịch sử-văn hoá được phục dựng.
- Câu 73:** Đây là khái niệm văn hóa của loài người?
- Là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần mà con người sáng tạo ra.
 - Là sự phát triển rất cao về giáo dục và khoa học công nghệ.
 - Là những đòi hỏi của con người về vật chất và tinh thần.
 - Là những tiêu chuẩn cơ bản để cải thiện cuộc sống của con người.
- Câu 74:** Văn học Ấn Độ trở thành nguồn cảm hứng không chỉ trong nước mà nó còn lan ra một số nơi khác trên thế giới, tiêu biểu là ở khu vực nào?
- Phía Tây châu Á.
 - Châu Đại Dương.
 - Đông Bắc Á.
 - Đông Nam Á.
- Câu 75:** Văn minh Hy Lạp-La Mã là cơ sở để hình thành nền văn minh nào ở châu Âu?
- Văn minh Inca.
 - Văn minh Phục hưng.
 - Văn minh Maya.
 - Văn minh Lưỡng Hà.
- Câu 76:** Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao giá trị con người và khoa học tự nhiên là nội dung chính của nền văn minh nào?
- Hy Lạp-Rô ma.
 - Phục hưng.
 - Trung Quốc.
 - Ai Cập.
- Câu 77:** Chữ Giáp cốt văn, Kim văn, Triện thư, Khải thư... là chữ viết của cư dân cổ đại nào ?
- Lưỡng Hà.
 - Ấn Độ.
 - Ai Cập.
 - Trung Hoa.
- Câu 78:** Đây là hệ tư tưởng chính của chế độ quân chủ ở Trung Hoa?
- Phật giáo.
 - Nho giáo.
 - Đạo giáo.
 - Hồi giáo.
- Câu 79:** Đây là lịch của cư dân Ai Cập thời cổ đại?
- Nông lịch.
 - Lịch thiên văn.
 - Dương lịch.
 - Âm lịch.
- Câu 80:** Chữ viết của cư dân Ấn Độ cổ đại có ảnh hưởng tới chữ viết của quốc gia nào sau đây?
- Lưỡng Hà.
 - Thái Lan.
 - Trung Quốc.
 - Việt Nam.
- Câu 81:** Đây **không** phải là tiêu chuẩn cơ bản để nhận diện văn minh loài người?
- Văn hóa.
 - Tôn giáo.
 - Chữ viết.
 - Nhà nước.
- Câu 82:** Hệ chữ cái A, B, C và hệ chữ số La Mã (I, II, III...) là thành tựu của cư dân cổ
- Ấn Độ.
 - Ai Cập.
 - Hy Lạp-La Mã.
 - Trung Hoa.
- Câu 83:** Trạng thái phát triển cao về cả vật chất và tinh thần của xã hội loài người được gọi là
- văn hóa.
 - đỉnh cao của nghệ thuật.
 - văn nghệ.
 - văn minh.

- Câu 84:** Quốc gia nào sau đây sáng tạo chữ viết riêng của mình dựa trên cơ sở chữ viết Ấn Độ?
 A. Ai Cập. B. Cam-pu-chia. C. Việt Nam. D. Trung Quốc.
- Câu 85:** Điểm giống nhau cơ bản của di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể là
 A. sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.
 B. sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.
 C. gắn với cộng đồng hoặc cá nhân có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.
 D. sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.
- Câu 86:** Văn minh xuất hiện khi có điều kiện nào?
 A. Nhà nước và chính trị ra đời. B. Nhà nước và chữ viết ra đời.
 C. Nhà nước và tôn giáo ra đời. D. Nhà nước và con người ra đời.
- Câu 87:** Trạng thái phát triển cao về cả vật chất và tinh thần của xã hội loài người được gọi là
 A. đỉnh cao của nghệ thuật. B. văn hóa.
 C. văn nghệ. D. văn minh.
- Câu 88:** Số Pi = 3,16 là thành tựu của cư dân nào?
 A. Trung Hoa. B. Lưỡng Hà. C. Ấn Độ. D. Ai Cập.
- Câu 89:** Thuyết Tam cương-Ngũ thường là nội dung chính của hệ tư tưởng nào ở Trung Hoa?
 A. Đạo giáo. B. Hồi giáo. C. Phật giáo. D. Nho giáo.
- Câu 90:** Tôn giáo nào được khởi nguồn từ Ấn Độ và đã trở thành tôn giáo lớn thứ 3 trên thế giới?
 A. Phật giáo. B. Hin-đu giáo. C. Hồi giáo. D. Bà La Môn giáo.
- Câu 91:** Người Ấn Độ dùng loại chữ nào để chép kinh Phật?
 A. Chữ La- tinh. B. Chữ Bra-mi. C. Chữ tượng hình. D. Chữ Phạn.
- Câu 92:** Văn minh Phục hưng được hình thành trên cơ sở nền văn minh nào?
 A. Văn minh Inca. B. Văn minh Maya.
 C. Văn minh Lưỡng Hà. D. Văn minh Hy Lạp- La Mã.
- Câu 93:** Cư dân Hy Lạp- La Mã là chủ nhân của hệ lịch nào ngày nay?
 A. Lịch thiên văn. B. Âm lịch. C. Dương lịch. D. Nông lịch.
- Câu 94:** Chữ Giáp cốt của người Trung Hoa được viết trên nguyên liệu gì?
 A. Thê tre. B. Xương thú. C. Mai rùa. D. Đất sét.
- Câu 95:** So với những nền văn minh ở phương Tây, các nền văn minh ở phương Đông ra đời
 A. cùng vị trí địa lý. B. muộn hơn.
 C. cùng thời điểm. D. sớm hơn.
- Câu 96:** Thành tựu nào dưới đây **không** thuộc “tứ đại phát minh” về kỹ thuật của người Trung Quốc thời kỳ cổ-trung đại?
 A. Kỹ thuật đúc súng. B. La bàn.
 C. Giấy, kỹ thuật in. D. Thuốc súng.

B. TỰ LUẬN

Câu 1. Trình bày những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Trung Hoa thời kì cổ-trung đại?

Gợi ý trả lời

- Chữ viết: Cư dân Trung Hoa cổ đại đã sáng tạo ra chữ viết của mình từ thời nhà Thương: chữ Giáp cốt, Kim văn...
- Tư tưởng, tôn giáo: Nho giáo giữ vai trò quan trọng, là công cụ phục vụ nhà nước. Đạo giáo chính thức ra đời vào cuối thế kỷ II. Phật giáo cũng rất phát triển.
- Sử học và văn học:
 - + Sử học: bộ Sử kí của Tư Mã Thiên .
 - + Văn học đa dạng nhiều thể loại: Kinh thi, thơ Đường, tiểu thuyết chương hồi...
- Kiến trúc điêu khắc: Có nhiều công trình kiến trúc điêu khắc đặc sắc tiêu biểu là Vạn Lý Trường Thành, Tử Cấm Thành...
- Khoa học kỹ thuật: Có bốn phát minh lớn là giấy, kỹ thuật in, thuốc súng và la bàn có vai trò quan trọng trong quá trình phát triển của văn minh nhân loại.

Câu 2. Là nước láng giềng với Trung Hoa, Việt Nam có chịu ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa. Em hãy làm rõ sự ảnh hưởng đó? (HS trả lời theo hiểu biết của cá nhân)

Câu 3. Trình bày về những thành tựu tiêu biểu của văn minh Ấn Độ thời kì cổ-trung đại?

*** Tôn giáo:**

- Ấn Độ là quê hương của nhiều tôn giáo lớn như Hin-đu giáo, Phật giáo...
- Các tôn giáo lớn ở Ấn Độ có ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của cư dân Ấn Độ và ảnh hưởng mạnh mẽ ra bên ngoài.
- Hồi giáo bắt đầu được truyền bá đến Trung Á.

* **Chữ viết:** có từ rất sớm, ban đầu là chữ đơn giản Bra-mi sau nâng lên sáng tạo và hoàn thiện thành hệ chữ Phạn. Dùng để viết văn, khắc bia.

* **Văn học:** mang tinh thần và triết lí Hi-đu giáo rất phát triển như kinh Vê-đa, sử thi...

* **Toán học:** Người Ấn Độ đã sáng tạo ra hệ thống số tự nhiên, phát minh ra số 0, họ đã tính được căn bậc 2 căn bậc 3, đã biết quan hệ giữa ba cạnh trong một tam giác.

* **Kiến trúc và điêu khắc:** chịu ảnh hưởng của tôn giáo

- Phật giáo: chùa Hang, tượng Phật...
- Hin-đu giáo: đền, tháp...
- Hồi giáo: lăng Ta-giơ-Ma-han...

Câu 4. “ Văn hóa Ấn Độ có ảnh hưởng ra bên ngoài, nhất là khu vực Đông Nam Á”, em hãy chứng minh làm rõ nhận định trên? (HS trả lời theo hiểu biết của cá nhân)

..... HẾT.....